

QUY ĐỊNH
về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm,
giới thiệu cán bộ ứng cử

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
 - Căn cứ Quy định số 33-QĐ/TU ngày 31/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
 - Căn cứ Quyết định số 1760-QĐ/TU ngày 31/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Tỉnh đến cơ sở;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa XIV, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Ban Thường vụ Huyện ủy quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, thẩm quyền trong quản lý cán bộ và nguyên tắc, trách nhiệm, thẩm quyền, tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục, quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử; tái cử, chỉ định, điều động và biệt phái cán bộ.
2. Quy định này áp dụng đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị của huyện.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Tiếp tục cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết của Đảng; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

2. Bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất, tổng thể, liên thông trong công tác cán bộ của hệ thống chính trị; đánh giá cán bộ khách quan, công tâm; lựa chọn và bố trí đúng cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

3. Tăng cường sự lãnh đạo Đảng; nâng cao hiệu quả công tác quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ:

- Đề ra chủ trương, chính sách, tiêu chuẩn, quy chế, quy định về công tác cán bộ và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thông qua các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị, các tổ chức kinh tế nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập của huyện.

- Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của hệ thống chính trị; trực tiếp quản lý đội ngũ cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các ngành, các cấp.

- Phân công, phân cấp công tác quản lý cán bộ, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử cho các cấp ủy, tổ chức đảng; đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của các ngành, các cấp.

2. Bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân, trước hết là người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ:

- Những vấn đề về chủ trương, chính sách, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật cán bộ phải do cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo có thẩm quyền thảo luận dân chủ, quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến của người đứng đầu và ý kiến của tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác nhau thì phải báo cáo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm đề xuất và tổ chức thực hiện quyết định của tập thể về cán bộ, công tác cán bộ trong phạm vi được phân công phụ trách.

- Cán bộ, đảng viên phải chấp hành nghị quyết, quyết định của cấp ủy, tổ chức đảng; cấp ủy cấp dưới phải chấp hành quyết định của cấp ủy cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ

Điều 4. Nội dung quản lý cán bộ

1. Phân cấp quản lý cán bộ.
2. Đánh giá cán bộ.
3. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.
4. Tuyển chọn, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức đối với cán bộ.
5. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.
6. Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ.
7. Kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.
8. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác cán bộ và cán bộ.

Điều 5. Trách nhiệm quản lý và quyết định đối với cán bộ

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện định hướng và quyết định những chủ trương, vấn đề hệ trọng về công tác cán bộ và cán bộ theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.
2. Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy quản lý, trực tiếp quyết định một số nội dung trong công tác cán bộ; phân công, phân cấp cho các cấp ủy, tổ chức đảng quyết định một số nội dung đối với các chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và các chức danh cán bộ khác.
3. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ công tác, sinh hoạt đảng ở địa phương, cơ quan, đơn vị, trong đó có cán bộ thuộc diện cấp trên quản lý và chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về phạm vi được phân cấp, ủy quyền trong quản lý cán bộ.
4. Trường hợp một người đồng thời đảm nhiệm nhiều chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp khác nhau thì cấp quản lý chức vụ cao nhất xem xét, quyết định.
5. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát, lấy phiếu tín nhiệm theo quy định; xem xét, quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; cho từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ được phân cấp quản lý hoặc trong phạm vi được phân công phụ trách.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quy chế, quy định, quyết định của Đảng về công tác cán bộ và cán bộ tại địa phương.

2. Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhân sự tại chỗ ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

3. Trình Thường trực Tỉnh ủy về nhân sự tại chỗ ứng cử các chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; giới thiệu bầu Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

4. Trên cơ sở quy định của Trung ương, của tỉnh, quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; điều chỉnh cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy ngoài cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy được xác định theo quy định.

5. Bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; bầu Ủy ban Kiểm tra (Ủy viên Ủy ban Kiểm tra), Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Thường vụ Huyện ủy

1. Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

2. Tuyển chọn, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh Ủy viên Ban chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và tương đương; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng ban, Phó Trưởng ban HĐND huyện; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện; Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cấp trưởng và cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội của huyện; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội Chữ thập đỏ, Hội Đồng y; Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã.

3. Chuẩn bị nhân sự để Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xem xét, đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy giới thiệu ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện.

4. Chuẩn bị nhân sự để Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xem xét, đề nghị Thường trực Tỉnh ủy giới thiệu ứng cử các chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân

dân, Ủy ban nhân dân huyện; nhân sự chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, giới thiệu bầu Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

5. Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, quy hoạch, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy công tác tại địa phương. Cho ý kiến về nhân sự dự kiến điều động, luân chuyển về địa phương khi có yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

6. Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ và cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy.

7. Tham gia ý kiến với ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy, các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh về bố trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật... cán bộ, cụ thể:

- Tham gia ý kiến với ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, các cơ quan cấp tỉnh đối với nhân sự cấp trưởng thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của ngành dọc công tác và sinh hoạt đảng tại địa phương.

- Tham gia ý kiến với Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về nhân sự Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân huyện; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện

- Tham gia ý kiến với Đảng ủy Quân sự tỉnh về nhân sự Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy Quân sự huyện.

- Tham gia ý kiến với Đảng ủy Công an tỉnh về nhân sự Trưởng, Phó Trưởng Công an huyện.

8. Thực hiện chế độ và chính sách tiền lương đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện (định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

9. Ban Thường vụ Huyện ủy được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền đánh giá cán bộ đối với chức danh Phó Bí thư Huyện ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; việc đánh giá phải bảo đảm tiêu chí, tiêu chuẩn và tỉ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo quy định của Đảng (báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

- Đối với chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện phải lấy ý kiến của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh trước khi đánh giá.

- Đối với chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phải lấy ý kiến của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi đánh giá.

Điều 8. Trách nhiệm và quyền hạn của Thường trực Huyện ủy

Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy giải quyết một số công việc về cán bộ và công tác cán bộ:

1. Quyết định thẩm tra, xác minh những cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức có vấn đề chính trị cần xem xét theo Quy định của Bộ Chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (bằng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi, tài sản, thu nhập...), báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, kết luận và quyết định việc bố trí, sử dụng.

2. Cho chủ trương thực hiện quy trình thi tuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, nghỉ hưu, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý trước khi trình Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, giới thiệu ứng cử, cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy trực thuộc; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các đơn vị trường học trực thuộc huyện.

4. Chỉ đạo cán bộ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Đảng và Nhà nước.

5. Chuẩn y Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Cấp ủy các Chi bộ, Đảng bộ trực thuộc; Ủy ban Kiểm tra (Ủy viên Ủy ban Kiểm tra), Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra các Chi bộ, Đảng bộ trực thuộc. Chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, giới thiệu bầu Ủy viên Ban Thường vụ đảng bộ trực thuộc; khi cần thiết chỉ định Bí thư, Phó Bí thư hoặc giao quyền Bí thư, giao phụ trách các Chi bộ, Đảng bộ trực thuộc Huyện ủy. Cho ý kiến bổ sung, thay thế thành viên Ủy ban nhân dân huyện.

6. Hiệp y về đề nghị đánh giá, quy hoạch cấp trưởng, cấp phó của các cơ quan ngành dọc công tác và sinh hoạt đảng tại địa phương. Hiệp y về đề nghị bố trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật...đối với cán bộ là cấp phó của thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của ngành dọc công tác và sinh hoạt đảng tại địa phương (trừ cấp phó các cơ quan: Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Công an huyện, Ban chỉ huy Quân sự huyện).

7. Cho ý kiến bổ nhiệm đối với các chức danh thẩm phán trung cấp, thẩm phán sơ cấp, kiểm sát viên trung cấp, kiểm sát viên sơ cấp của Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện.

8. Quyết định phê duyệt quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã. Cho ý kiến điều chỉnh cơ cấu cấp ủy, ban thường

vụ các Đảng ủy xã ngoài cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy được xác định theo quy định.

9. Quyết định việc thực hiện chế độ và chính sách tiền lương, khen thưởng; việc đi học tập, công tác ở trong nước và nước ngoài; nghỉ hưu đúng tuổi đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

10. Cho ý kiến về đề nghị xét tặng các loại huân chương, huy chương, các danh hiệu vinh dự nhà nước và các danh hiệu thi đua, khen thưởng khác theo quy định. Quyết định khen thưởng hàng năm, đột xuất đối với tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ.

11. Quyết định kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cả nhiệm kỳ, hằng năm tại Trung tâm Chính trị huyện. Cho ý kiến mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng khi có đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương (ngoài kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm).

12. Chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe và chính sách cán bộ; tổ chức tang lễ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo đúng chế độ, chính sách quy định.

13. Gọi ý kiểm điểm đối với tập thể và cá nhân cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý khi thấy cần thiết.

14. Cho ý kiến về việc tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức cơ quan khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện và công chức các cơ quan khối Chính quyền huyện.

Điều 9. Trách nhiệm và quyền hạn của các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy

1. Các đảng ủy xã

1.1 Ban Chấp hành Đảng bộ xã

- Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quy chế, quy định, quyết định của Trung ương, Tỉnh và Huyện về công tác cán bộ và cán bộ tại địa phương.

- Trình Ban Thường vụ Huyện ủy về nhân sự tại chỗ ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

- Trình Thường trực Huyện ủy nhân sự bầu Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

- Trên cơ sở quy định của cấp trên, quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy viên Ủy ban kiểm tra; trình Thường trực Huyện ủy điều chỉnh cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy ngoài cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy được xác định theo quy định.

- Bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã; bầu Ủy viên Ủy ban kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã.

1.2 Ban Thường vụ Đảng ủy xã

- Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

- Chuẩn bị nhân sự để Ban Chấp hành Đảng bộ xã xem xét, đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy giới thiệu ứng cử các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

- Chuẩn bị nhân sự để Ban Chấp hành Đảng bộ xã xem xét, đề nghị Thường trực Huyện ủy nhân sự để bầu hoặc chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, giới thiệu bầu Ủy viên Ban Thường vụ xã, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá, quy hoạch, bố trí, phân công, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy công tác tại địa phương. Cho ý kiến về nhân sự dự kiến điều động, luân chuyển về địa phương khi có yêu cầu của Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Chuẩn y cấp ủy các chi bộ trực thuộc; chỉ định bổ sung cấp ủy viên các chi bộ, khi cần thiết chỉ định Bí thư, Phó Bí thư hoặc giao quyền Bí thư, giao phụ trách các chi bộ trực thuộc.

- Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ và cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng trong phạm vi phụ trách tại địa phương.

- Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền đánh giá cán bộ đối với chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; việc đánh giá phải bảo đảm tiêu chí, tiêu chuẩn và tỉ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo quy định của Đảng (báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

2. Đảng ủy Quân sự huyện, Đảng ủy Công an huyện

- Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy và Đảng ủy ngành cấp trên về lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Đảng về công tác cán bộ và cán bộ trong phạm vi phụ trách.

- Đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ; phong, thăng, giáng, tước quân hàm sĩ quan; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật;

thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định phân cấp của ngành.

- Trình Ban Thường vụ Huyện ủy giới thiệu nhân sự Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; trình Thường trực Huyện ủy nhân sự chỉ định Ủy viên ban chấp hành, giới thiệu nhân sự Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

- Bầu Ủy viên Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, bầu Ủy viên Ủy ban kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra của Đảng bộ.

- Chuẩn y cấp ủy, Bí thư và Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc; chỉ định bổ sung cấp ủy các chi bộ trực thuộc, khi cần thiết chỉ định Bí thư, Phó Bí thư hoặc giao quyền Bí thư, giao phụ trách các Chi bộ trực thuộc.

- Chủ trì, phối hợp, trao đổi ý kiến với Ban Thường vụ Đảng ủy các xã về nhân sự dự kiến điều động, luân chuyển, bổ nhiệm giữ các chức vụ ở các xã theo quy định phân cấp của ngành.

- Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ của các cấp ủy trực thuộc.

3. Trách nhiệm và quyền hạn của các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy

- Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy về việc lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, quyết định của ngành cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, thẩm quyền quy định tại Điều lệ Đảng, Quy định của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng.

- Đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp.

Điều 10. Trách nhiệm và quyền hạn của tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy về việc chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quy chế, quy định, quyết định của Đảng về công tác cán bộ và cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy đánh giá, quy hoạch, bố trí, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy công tác tại các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các đơn vị trường học trực

thuộc huyện. Tham gia ý kiến đánh giá đối với chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

3. Tuyển chọn, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh cán bộ theo Mục II, Phụ lục 1 Quy định này. Trên cơ sở đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định về mặt nhà nước.

4. Được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền:

- Quyết định thực hiện chế độ và chính sách tiền lương đối với các chức danh diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý công tác tại các cơ quan của Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã theo đúng quy định của Nhà nước và báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý giữ các chức danh, chức vụ có cơ cấu kiêm nhiệm của các ban chỉ đạo, tổ chức khác có cơ cấu chức danh kiêm nhiệm theo quy định.

- Đánh giá cán bộ đối với các chức danh cấp phó công tác tại các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Hiệu Trưởng, Phó Hiệu trưởng các đơn vị trường học trực thuộc huyện; Phó chủ tịch Hội Đồng y, Hội Chữ Thập đỏ; việc đánh giá phải bảo đảm tiêu chí, tiêu chuẩn và tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo quy định của Đảng (báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

Điều 11. Trách nhiệm và quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy về việc chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quy chế, quy định, quyết định của Đảng về công tác cán bộ và cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá, quy hoạch, bố trí, phân công, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy công tác tại Hội đồng nhân dân huyện. Tham gia ý kiến đánh giá cán bộ đối với chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã.

3. Được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền: Bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý giữ các chức danh, chức vụ

có cơ cấu kiêm nhiệm của các ban chỉ đạo, tổ chức khác có cơ cấu chức danh kiêm nhiệm theo quy định.

4. Được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền đánh giá cán bộ đối với các chức danh các Phó Ban Hội đồng nhân dân huyện; việc đánh giá phải bảo đảm tiêu chí, tiêu chuẩn và tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo quy định của Đảng (báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

Điều 12. Trách nhiệm và quyền hạn của các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và tương đương cấp huyện

1. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra thực hiện các quyết định của cấp trên về công tác cán bộ và cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Kiến nghị, đề xuất Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đánh giá, quy hoạch, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy công tác tại cơ quan, đơn vị.

Điều 13. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện, các hội cấp huyện

1. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra thực hiện các quyết định của cấp trên về công tác cán bộ và cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Tuyển chọn, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội; chức danh Ủy viên Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện theo quy định của Đảng, Nhà nước và điều lệ của các tổ chức.

3. Kiến nghị, đề xuất Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá, quy hoạch, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ của tổ chức mình thuộc quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy.

4. Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội huyện đánh giá cán bộ đối với các chức danh cấp phó Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện (ngoài các đồng chí Huyện ủy viên do Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá), cấp phó các tổ chức chính

trị - xã hội huyện; việc đánh giá phải bảo đảm tiêu chí, tiêu chuẩn và tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo quy định của Đảng (báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

Điều 14. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Tổ chức Huyện ủy

1. Là cơ quan tham mưu của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về chủ trương, chính sách cán bộ và công tác cán bộ; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy về công tác cán bộ và cán bộ.

2. Tổng hợp, theo dõi tình hình đội ngũ cán bộ của Đảng bộ huyện, trực tiếp là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng và các ban của Huyện ủy giúp Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy quản lý, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng và thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy các vấn đề về công tác cán bộ và cán bộ.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy và các cơ quan có liên quan thẩm định, thẩm tra, rà soát, xác minh thông tin liên quan đến nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy và các chức danh cán bộ khác theo phân cấp; gửi văn bản xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện đối với một số nhân sự liên quan trong phạm vi, lĩnh vực phụ trách theo quy định; tổng hợp, đề xuất trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

5. Hướng dẫn, kiểm tra công tác xây dựng và quản lý hồ sơ cán bộ; trực tiếp quản lý hồ sơ, lý lịch cán bộ lãnh đạo, quản lý (cả đương chức và nghỉ hưu) thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy theo Phụ lục 1 của Quy định này. Thực hiện tốt việc xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về cán bộ; quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; cơ sở dữ liệu đảng viên trong toàn Đảng bộ.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện công tác cán bộ và quản lý cán bộ định kỳ, đột xuất hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

7. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

8. Trường hợp cần thiết theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền, chủ động phối hợp với các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định, đề xuất Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

9. Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền tập thể lãnh đạo cơ quan Ban Tổ chức Huyện ủy đánh giá cán bộ đối với các chức danh Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy (ngoài các đồng chí Huyện ủy viên do Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá); việc đánh giá phải bảo đảm tiêu chí, tiêu chuẩn và tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo quy định của Đảng.

Điều 15. Trách nhiệm và quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện

1. Kiến nghị, đề xuất Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy công tác tại cơ quan, đơn vị.

2. Tham gia ý kiến, thẩm định nhân sự quy hoạch, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý trong phạm vi, lĩnh vực được phân công phụ trách khi có yêu cầu (các chức danh cán bộ nêu tại Phụ lục 1 của Quy định này).

3. Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát công tác cán bộ và cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị khi có yêu cầu.

4. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy xem xét, quyết định kỷ luật cán bộ theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ Đảng, Quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định các nội dung liên quan đến nhân sự nêu tại Khoản 2, Điều này; trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về kỷ luật cán bộ.

5. Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị đánh giá cán bộ đối với các chức danh Phó các ban đảng Huyện ủy (ngoài các đồng chí

Huyện ủy viên do Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá), Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện đang công tác tại cơ quan, đơn vị mình; việc đánh giá phải bảo đảm tiêu chí, tiêu chuẩn và tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo quy định của Đảng (báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

Điều 16. Phân cấp quản lý đối với cán bộ đã thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu

1. Nội dung quản lý

Cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý khi đã thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu (trừ trường hợp đã thôi giữ chức vụ hoặc được điều động, bố trí công tác khác không thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý) phải được Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy xem xét, cho ý kiến về những vấn đề sau:

- Tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; thành viên lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; người đứng đầu hội và các tổ chức (không bao gồm trưởng ban vận động thành lập hội, tổ chức); làm thành viên, lãnh đạo, quản lý các tổ chức có yếu tố nước ngoài.

- Khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

- Đi nước ngoài, tiếp khách quốc tế, trả lời phỏng vấn nước ngoài, nhận huân chương, huy chương, danh hiệu, giải thưởng của nước ngoài và các tổ chức quốc tế tặng.

2. Phân cấp quản lý

2.1. Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến đối với các chức danh sau:

Các đồng chí nguyên: Bí thư Huyện ủy (trước khi báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy), Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

2.2. Thường trực Huyện ủy xem xét, cho ý kiến đối với các chức danh còn lại trong danh mục cán bộ khi còn đang công tác thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý nêu tại Phụ lục 1 của Quy định này.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Huyện ủy căn cứ Điều 16 của Quy định này để cụ thể hoá nội dung, phân cấp quản lý đối với cán bộ thuộc diện quản lý sau khi nghỉ hưu cho phù hợp.

Chương III

BỔ NHIỆM VÀ GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

Điều 17. Nguyên tắc bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

1. Cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử theo thẩm quyền; bảo đảm sự lãnh đạo của

Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, phát huy đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm của từng thành viên và người đứng đầu.

2. Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, đạo đức, năng lực, sở trường và uy tín của cán bộ; đồng thời, xuất phát từ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển liên tục của đội ngũ cán bộ; nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc.

4. Không bỏ nhiệm, giới thiệu ứng cử, điều động, phong, thăng quân hàm đối với cán bộ, đảng viên đang bị xem xét, xử lý kỷ luật.

Điều 18. Trách nhiệm và thẩm quyền bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

1. Tập thể lãnh đạo và người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự và đánh giá, nhận xét nhân sự được đề xuất.

2. Tập thể lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thảo luận, đánh giá, nhận xét cán bộ, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Cá nhân, tập thể đề xuất; cơ quan thẩm định; tập thể quyết định cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề nghị, thẩm định, quyết định của mình. Cụ thể:

- Cá nhân, tập thể đề xuất: Chịu trách nhiệm chính trước cấp có thẩm quyền về đánh giá, nhận xét, kết luận tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác, ưu, khuyết điểm; kê khai tài sản, thu nhập... và ý kiến đề xuất của mình.

- Cơ quan thẩm định: Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, thẩm tra, rà soát thông tin đối với nhân sự được đề xuất theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

- Tập thể quyết định cán bộ: Chịu trách nhiệm về quyết định của mình trong bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Điều 19. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử chức vụ cao hơn

1. Bảo đảm tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định.

2. Cán bộ được giới thiệu từ nguồn nhân sự tại chỗ phải được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm hoặc được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Đối với nhân sự từ nguồn ở bên ngoài phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 02 năm. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Đối với việc bổ nhiệm sĩ quan trong lực lượng vũ trang thực hiện theo quy định của Quân ủy Trung ương và Đảng ủy Công an Trung ương.

4. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, bản kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng và được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh.

5. Độ tuổi: Cán bộ các cơ quan trong hệ thống chính trị được đề nghị bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo, quản lý (cao hơn) lần đầu phải đủ tuổi để công tác trọn 01 nhiệm kỳ. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

6. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

7. Cán bộ bị kỷ luật thì không phân công, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức vụ cao hơn chức vụ khi bị kỷ luật trong khoảng thời gian như sau (tính từ ngày ký quyết định kỷ luật):

- 12 tháng đối với hình thức kỷ luật Khiển trách.
- 30 tháng đối với hình thức kỷ luật Cảnh cáo.
- 60 tháng đối với hình thức kỷ luật Cách chức.

Điều 20. Thời hạn giữ chức vụ

1. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 5 năm (60 tháng) đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị.

2. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ dưới 5 năm áp dụng đối với một số chức vụ đặc thù theo quy định riêng.

3. Thời hạn giữ chức vụ bầu cử theo nhiệm kỳ của tổ chức đó.

Điều 21. Thủ tục bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý

Căn cứ vào số lượng chức danh cần kiện toàn, bổ sung và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy; cơ quan, đơn vị cấp huyện (sau đây gọi chung là tập thể lãnh đạo) thực hiện các công việc sau:

1. Ban hành văn bản trình Thường trực Huyện ủy xem xét, cho chủ trương về số lượng chức danh cần kiện toàn, bổ sung, trong đó dự kiến phân công lĩnh vực, nhiệm vụ cụ thể.

2. Sau khi có chủ trương, chậm nhất trong thời gian 30 ngày làm việc, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị phải hoàn thành việc thực hiện quy trình nhân sự theo quy định. Trường hợp sau thời gian quy định, chưa hoàn thành việc thực hiện quy trình nhân sự thì tập thể lãnh đạo có trách nhiệm giải trình rõ lý do, báo cáo Thường trực Huyện ủy xem xét (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

3. Đề xuất nhân sự cụ thể.

4. Thẩm định nhân sự

4.1. Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị làm tờ trình, hồ sơ đề nghị bổ nhiệm gửi Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) để thẩm định nhân sự.

4.2. Không quá 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ tờ trình, hồ sơ nhân sự theo quy định, Ban Tổ chức Huyện ủy gửi văn bản (kèm theo bản sao hồ sơ nhân sự) xin ý kiến thẩm định của các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định đối với nhân sự.

4.3. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, các cơ quan chức năng xem xét, thẩm định nhân sự phải có văn bản trả lời Ban Tổ chức Huyện ủy. Trường hợp vì lý do khách quan, cần thêm thời gian để xem xét, xác minh, thẩm tra thì phải có văn bản gửi Ban Tổ chức Huyện ủy để biết, theo dõi nhưng không quá 15 ngày làm việc.

4.4. Không quá 10 ngày làm việc, Ban Tổ chức Huyện ủy có trách nhiệm tổng hợp ý kiến thẩm định hoặc xác minh, thẩm tra (nếu có) và ban hành tờ trình đề xuất Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định.

4.5. Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định theo chương trình công tác. Nếu không tổ chức họp, trường hợp cần thiết có thể gửi phiếu biểu quyết xin ý kiến các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

4.6. Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận, Ban Tổ chức Huyện ủy dự thảo quyết định bổ nhiệm để Ban Thường vụ Huyện ủy ký hoặc thông báo kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy đến các cơ quan liên quan để thực hiện việc bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử theo quy định.

Điều 22. Quy trình bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử

1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Quy trình nhân sự gồm 5 bước; thành phần hội nghị ở mỗi bước quy định tại Phụ lục 2 của Quy định này; từng hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

1.1. **Bước 1:** Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ và nguồn cán bộ quy hoạch, người đứng đầu chủ trì cùng tập thể lãnh đạo thảo luận, rà soát, thống nhất về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình nhân sự; đồng thời, tiến hành rà soát kết quả đánh giá, nhận xét đối với từng cán bộ trong quy hoạch (gồm cả cán bộ được quy hoạch chức danh tương đương trở lên), thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở bước tiếp theo.

1.2. Bước 2:

Căn cứ số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và danh sách nhân sự đã thông qua ở bước 1, người đứng đầu trao đổi định hướng nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử phù hợp với yêu cầu của địa phương, đơn vị để hội nghị thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:

Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu đồng ý cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo Thường trực Huyện ủy xem xét, chỉ đạo.

1.3. Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này). Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo Thường trực Huyện ủy xem xét, chỉ đạo.

Trường hợp nhân sự giới thiệu ở bước này khác với nhân sự được giới thiệu ở bước 2 thì tập thể lãnh đạo họp, thảo luận, phân tích kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt, xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự để giới thiệu ở bước tiếp theo (bằng phiếu kín) theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Người được lựa chọn phải có số phiếu giới thiệu ít nhất 2/3 trở lên của tổng số thành viên tập thể lãnh đạo theo quy định. Trường hợp không có người đạt số phiếu ít nhất 2/3 thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo Thường trực Huyện ủy xem xét, chỉ đạo.

1.4. Bước 4: Tổ chức lấy ý kiến giới thiệu nhân sự theo danh sách đã được giới thiệu ở bước 3 (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

- Thông báo danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; đánh giá, nhận xét ưu, khuyết điểm, triển vọng phát triển và dự kiến lĩnh vực phân công công tác.

- Công khai tài sản, thu nhập của cán bộ dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử theo quy định.

- Ghi phiếu giới thiệu nhân sự (có thể ký hoặc không ký tên).

1.5. Bước 5: Trên cơ sở ý kiến đánh giá, nhận xét (bằng văn bản) của cấp ủy chi bộ, ban thường vụ đảng ủy; kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Nguyên tắc lựa chọn:

- Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu so với tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm. Trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỉ lệ 50% thì người đứng đầu xem xét, lựa chọn nhân sự để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

- Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chịu trách nhiệm về đánh giá, nhận xét, đề xuất, lựa chọn, giới thiệu nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

2. Đối với nhân sự điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử từ nguồn cán bộ ở nơi khác

Trường hợp nhân sự do Thường trực Huyện ủy dự kiến điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử từ nguồn nhân sự ngoài địa phương, cơ quan, đơn vị thì Ban Tổ chức Huyện ủy tiến hành các công việc sau:

2.1. Bước 1: Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi tiếp nhận cán bộ về chủ trương điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

2.2. Bước 2: (1) Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử (người được giới thiệu phải đạt số phiếu trên 50% so với tổng số người được triệu tập; trường hợp người được giới thiệu có số phiếu đạt tỉ lệ 50% (không quá bán) thì do người đứng đầu xem xét, quyết định); lấy đánh giá, nhận xét của địa phương, cơ quan, đơn vị và hồ sơ nhân sự theo quy định. (2) Gặp cán bộ để trao đổi về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

2.3. Bước 3: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự và lập tờ trình báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Trường hợp cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định nhưng địa phương, cơ quan, đơn vị (nơi cán bộ công tác hoặc nơi tiếp nhận cán bộ) hoặc cán bộ

còn có ý kiến khác nhau, chưa thống nhất thì Ban Tổ chức Huyện ủy báo cáo đầy đủ các ý kiến và trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

3. Trường hợp nhân sự do cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đề xuất điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử từ nguồn cán bộ ở nơi khác: Thực hiện quy trình tương tự như quy trình điều động cán bộ nêu tại Điều 31 của Quy định này.

4. Trường hợp chia tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức: Nếu bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ tương đương chức vụ đảm nhiệm trước khi chia tách, hợp nhất, sáp nhập thì tập thể lãnh đạo có thẩm quyền căn cứ phẩm chất, năng lực, uy tín của cán bộ để thảo luận xem xét, quyết định bổ nhiệm mà không phải thực hiện quy trình nhân sự theo quy định; trường hợp bổ nhiệm giữ chức vụ cao hơn thì phải thực hiện quy trình nhân sự như bổ nhiệm từ nguồn nhân sự ở nơi khác theo quy định tại Khoản 2, Điều này.

Điều 23. Bổ sung các chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền cấp xã và cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Huyện ủy

1. Khi cần bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ đảng ủy; ủy viên, phó bí thư, bí thư các chi bộ trực thuộc Huyện ủy còn thiếu so với quy định thì cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự và báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định mà không phải xin chủ trương.

Những nhân sự đã được đại hội hoặc hội nghị ban chấp hành giới thiệu vào danh sách bầu cử tham gia ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy nhưng kết quả đạt không quá 50% số phiếu bầu thì việc xem xét, bổ sung vào cấp ủy, ban thường vụ cần đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và chỉ thực hiện sau đại hội hoặc hội nghị ban chấp hành ít nhất 12 tháng.

2. Đối với kiện toàn, bổ sung chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thì cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy xin chủ trương và dự kiến nguồn nhân sự trước khi thực hiện quy trình nhân sự.

Điều 24. Về hiệp y khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo, quản lý ở địa phương

1. Các cơ quan, đơn vị được tổ chức theo ngành dọc (từ Trung ương đến địa phương) thực hiện công tác hiệp y nhân sự với cấp ủy địa phương trước khi bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý của tổ chức đó tại địa phương.

2. Các cơ quan, đơn vị không tổ chức theo ngành dọc thì không thực hiện công tác hiệp y nhân sự đối với các chức danh (không quản lý trực tiếp) thuộc thẩm quyền quản lý của cấp ủy địa phương theo quy định của Ban Thường vụ Huyện ủy, trừ trường hợp khác có quy định riêng của Trung ương, của tỉnh.

Chương IV

BỔ NHIỆM LẠI, GIỚI THIỆU TÁI CỬ

Điều 25. Nguyên tắc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Chậm nhất 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm, cấp có thẩm quyền phải thông báo để cán bộ chuẩn bị thủ tục bổ nhiệm lại theo quy định.

Cán bộ sau khi được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vì một trong các lý do: Sức khỏe không bảo đảm; uy tín giảm sút; không hoàn thành nhiệm vụ; vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước,... thì cấp có thẩm quyền quyết định việc thay thế, cho thôi giữ chức, miễn nhiệm, từ chức, cách chức, không chờ hết thời hạn giữ chức vụ, hết nhiệm kỳ công tác.

2. Đối với cán bộ đang trong thời hạn thi hành kỷ luật mà không thuộc diện phải xem xét miễn nhiệm, cho từ chức theo Quy định số 41-QĐ/TW ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị, Quy định số 27-QĐ/TU ngày 27/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quy định số 06-QĐ/HU ngày 06/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, thảo luận dân chủ, đánh giá khách quan, thận trọng, kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt về phẩm chất, năng lực, uy tín; nguyên nhân, động cơ vi phạm, khuyết điểm và tính chất, mức độ ảnh hưởng, tác động, kết quả khắc phục hậu quả (nếu có),... xem xét, cân nhắc việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái cử.

3. Việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái cử được tiến hành theo quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

Điều 26. Điều kiện xem xét bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Được cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ đánh giá là hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ và đáp ứng tiêu chuẩn chức danh bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Địa phương, cơ quan, đơn vị có yêu cầu.

3. Đủ sức khỏe để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ.

Điều 27. Thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Cấp nào ra quyết định bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử thì cấp đó thực hiện việc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử.

2. Việc bổ nhiệm lại đối với những cán bộ tính đến tuổi nghỉ hưu không còn đủ thời gian công tác 5 năm như sau:

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn từ 2 năm công tác trở lên thì phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại theo quy định.

- Trường hợp còn dưới 2 năm công tác thì người đứng đầu và tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, nếu cán bộ còn sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, biểu quyết (bằng phiếu kín), báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kéo dài thời hạn giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu mà không phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

3. Cán bộ không được bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc bố trí công tác khác theo nguyên tắc không được bố trí chức vụ tương đương hoặc cao hơn.

Điều 28. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. **Bước 1:** Cán bộ làm báo cáo tự đánh giá, nhận xét việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ; bản kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định.

2. **Bước 2:** Hội nghị tập thể cán bộ chủ chốt địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Cán bộ dự kiến bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử báo cáo tự đánh giá, nhận xét việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ; công khai tài sản, thu nhập cá nhân.

- Tập thể cán bộ chủ chốt địa phương, cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến và bỏ phiếu tín nhiệm (bằng phiếu kín) đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử (thành phần tham dự như nêu tại Mục 4, Phụ lục 2 của Quy định này).

3. **Bước 3:** Người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ đánh giá, nhận xét và đề xuất việc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử.

4. **Bước 4:** Hội nghị tập thể lãnh đạo thảo luận, biểu quyết (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu: Cán bộ được trên 50% tổng số người được triệu tập ở các hội nghị (nêu tại Khoản 2, 4 của Điều này) đồng ý thì trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp số phiếu đạt tỉ lệ 50% (không quá bán) thì do người đứng đầu xem xét, quyết định; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Căn cứ kết quả bỏ phiếu giới thiệu tại bước 4, tập thể lãnh đạo báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử theo quy định.

Chương V

ĐIỀU ĐỘNG VÀ BIỆT PHÁI CÁN BỘ

Điều 29. Mục đích, yêu cầu

Việc điều động, biệt phái cán bộ phải căn cứ vào yêu cầu công tác, phẩm chất, năng lực, sở trường, uy tín và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ nhằm phát huy, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ; góp phần khắc phục tình trạng

khép kín, cục bộ trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị; bảo đảm sự ổn định và phát triển của đội ngũ cán bộ.

Điều 30. Đối tượng, phạm vi và thẩm quyền quyết định

1. Đối tượng: Cán bộ lãnh đạo, quản lý của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của huyện.

2. Phạm vi: Giữa các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của huyện.

3. Thẩm quyền: Theo phân cấp quản lý cán bộ.

Khi cần thiết, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định điều động, biệt phái cán bộ từ nơi khác về đảm nhận các chức vụ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý tại các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Điều 31. Quy trình điều động, biệt phái cán bộ

1. Điều động cán bộ

1.1. Căn cứ quy hoạch cán bộ, yêu cầu công tác, phẩm chất, năng lực, sở trường, uy tín và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ, cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định điều động cán bộ thuộc phạm vi quản lý.

1.2. Quy trình điều động:

Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền chỉ đạo cơ quan tham mưu tổ chức, cán bộ tiến hành các bước sau:

- Bước 1: Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi tiếp nhận cán bộ dự kiến điều động.

- Bước 2: (1) Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động (người được giới thiệu phải đạt số phiếu trên 50% so với tổng số người được triệu tập; trường hợp số phiếu đạt tỉ lệ 50% (không quá bán) thì do người đứng đầu xem xét, quyết định); lấy đánh giá, nhận xét của địa phương, cơ quan, đơn vị và hồ sơ nhân sự theo quy định. (2) Gặp cán bộ để trao đổi về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Bước 3: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự và lập tờ trình báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện và đáp ứng yêu cầu điều động nhưng địa phương, cơ quan, đơn vị (nơi cán bộ công tác hoặc nơi tiếp nhận cán bộ) hoặc cán bộ còn có ý kiến khác nhau, chưa thống nhất thì cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ tổng hợp, báo cáo đầy đủ các ý kiến và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

2. Biệt phái cán bộ

2.1. Căn cứ vào yêu cầu công tác, phẩm chất, năng lực, sở trường và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ, cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị xem xét việc biệt phái cán bộ thuộc phạm vi quản lý.

2.2. Thời gian biệt phái nhiều nhất là 3 năm; khi hết thời gian biệt phái thì cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi cử cán bộ đi biệt phái đánh giá, nhận xét và xem xét, quyết định việc kết thúc hoặc gia hạn thời gian biệt phái đối với cán bộ.

2.3. Quy trình biệt phái:

- Bước 1: Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi tiếp nhận cán bộ biệt phái.
- Bước 2: Gặp cán bộ để trao đổi về chủ trương biệt phái và yêu cầu nhiệm vụ cụ thể.
- Bước 3: Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2.4. Đối với việc biệt phái sĩ quan trong lực lượng vũ trang thực hiện theo quy định của Quân ủy Trung ương và Đảng ủy Công an Trung ương.

Điều 32. Trách nhiệm thi hành

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ phải chấp hành quyết định điều động, biệt phái cán bộ của cấp có thẩm quyền.

Điều 33. Chế độ, chính sách

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo điều kiện để cán bộ được điều động, biệt phái sớm ổn định công tác và sinh hoạt.

2. Cán bộ được điều động, biệt phái đến những vùng khó khăn như miền núi, vùng sâu, vùng xa được ưu tiên giải quyết trước thời hạn một số chế độ, chính sách.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 34. Tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị căn cứ Quy định này để quy định cụ thể việc phân cấp, thẩm quyền, trách nhiệm, nội dung quản lý cán bộ; quy trình, thủ tục bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử, điều động, biệt phái đối với cán bộ trong diện được phân cấp quản lý (cả đương chức và nghỉ hưu) và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện của cấp dưới.

2. Đảng ủy Quân sự huyện, Đảng ủy Công an huyện thực hiện theo quy định của Đảng ủy ngành cấp trên.

3. Đối với việc giới thiệu nhân sự đại hội đảng bộ các cấp và bầu cử đại biểu Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp thực hiện theo quy định riêng của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy.

4. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

Điều 35. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 07-QĐ/HU ngày 31/5/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND huyện,
- Các ban đảng Huyện ủy, TT Chính trị huyện,
- Mặt trận và các tổ chức chính trị-XH huyện,
- Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Mẫu Thái Phương

PHỤ LỤC 1

CÁC CHỨC DANH CÁN BỘ ĐIỆN BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUẢN LÝ

(Kèm theo Quy định số -QĐ/HU, ngày /10/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

I. Các chức danh cán bộ do Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định

1. Các cơ quan cấp huyện

- Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.
- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện.
- Trưởng ban đảng, Chủ nhiệm Ủy Ban kiểm tra Huyện ủy, Chánh Văn phòng Huyện ủy.
- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.
- Trưởng các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng các Ban Hội đồng nhân dân huyện; Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện; Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện; Chủ tịch Hội Nông dân huyện; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh huyện; Bí thư Huyện đoàn; Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện.
- Phó Trưởng ban đảng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Huyện ủy, Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.
- Phó Trưởng các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện; Phó Trưởng các ban của HĐND huyện; Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện; Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện; Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện; Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh huyện; Phó Bí thư Huyện đoàn; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Đông y, Hội Chữ Thập đỏ; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các đơn vị trường học trực thuộc huyện.

2. Đối với xã và tổ chức cơ sở đảng ủy trực thuộc Huyện ủy

- Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.
- Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy.

3. Phối hợp quản lý

Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân huyện; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện; Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy Quân sự huyện; Trưởng công an, Phó

trưởng Công an huyện; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị thuộc ngành dọc Tỉnh công tác và sinh hoạt đảng tại địa phương.

II. Các chức danh cán bộ do Ủy ban nhân dân huyện quyết định

Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội Người cao tuổi; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội Cựu Thanh niên xung phong; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội Khuyến học; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội Nạn nhân chất độc da cam dioxin; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội Luật gia.

PHỤ LỤC 2
THÀNH PHẦN THAM DỰ Ở CÁC BƯỚC TRONG QUY TRÌNH
BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ CÁC CHỨC DANH
DIỆN BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUẢN LÝ ĐỐI VỚI NGUỒN
NHÂN SỰ TẠI CHỖ

(Kèm theo Quy định số -QĐ/HU, ngày /10/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

1. Bước 1

- Đối với các đảng ủy xã là Bí thư và tập thể Ban Thường vụ.
- Đối với các cơ quan, đơn vị cấp huyện là người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

2. Bước 2

- Đối với các đảng ủy xã là Ban Chấp hành Đảng bộ xã.
- Đối với các cơ quan, đơn vị cấp huyện là tập thể lãnh đạo mở rộng, gồm: lãnh đạo cơ quan, đơn vị, cấp ủy chi bộ.
- Đối với tổ chức bầu cử là Ban Chấp hành.

3. Bước 3

- Đối với các đảng ủy xã là Bí thư và tập thể Ban Thường vụ.
- Đối với các cơ quan, đơn vị cấp huyện là người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

4. Bước 4

- Đối với các đảng ủy xã là các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch UBMTTQVN xã và Trưởng các đoàn thể, công chức cấp xã, Bí thư các Chi bộ trực thuộc, Trưởng thôn.
- Đối với các cơ quan, đơn vị cấp huyện là cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, cấp ủy chi bộ, trưởng các đoàn thể ở cơ quan, đơn vị (nếu có).

5. Bước 5

- Đối với các đảng ủy xã là Ban Chấp hành.
- Đối với các cơ quan, đơn vị cấp huyện là người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

PHỤ LỤC 3

DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ (Kèm theo Quy định số -QĐ/HU, ngày /10/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

Danh mục hồ sơ nhân sự thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình và Biên bản kiểm phiếu ở các bước.
 2. Sơ yếu lý lịch 2C theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6 và đóng dấu.
 3. Đánh giá, nhận xét 3 năm gần nhất của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó, thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có). (3) Uy tín và triển vọng phát triển.
 4. Đánh giá, nhận xét của chi bộ, đảng ủy cơ quan nơi công tác.
 5. Nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.
 6. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.
 7. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).
 8. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).
 9. Giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp.
- * **Lưu ý:** Các tài liệu nêu tại Mục 2, 3, 4, 5, 7, 9 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.